

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
BỆNH VIỆN DA LIỄU

Số: 234 /BVDL-KD  
V/v mời chào giá trang thiết bị y tế,  
vật tư tiêu hao.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 04 năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm cơ sở mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao cho Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng.
- Thông tin liên hệ của bộ phận tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, số 91 Dũng Sĩ Thanh Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. SĐT liên hệ: 0236.3757567 (giờ hành chính trừ thứ bảy, chủ nhật).
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, số 91 Dũng Sĩ Thanh Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày phát hành báo giá đến trước 16 giờ 00 phút ngày 26 tháng 04 năm 2024.  
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hiệu lực tiếp nhận báo giá này.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

- Danh mục mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao: Mô tả cụ thể tại Bảng mô tả đính kèm theo.
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, số 91 Dũng Sĩ Thanh Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.
- Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản: Mô tả cụ thể tại Bảng mô tả đính kèm theo.
- Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 05 ngày làm việc.

Rất mong nhận được sự hợp tác của các Đơn vị. *Ula*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- CNTT để đăng website;
- Lưu: VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Trần Công Đức*  
**Trần Công Đức**

**Phụ lục 1**  
**BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ Y TẾ, VẬT TƯ**  
**TIÊU HAO MỜI CHÀO GIÁ**

(Đính kèm Thư mời chào giá số 234 /BVDL-KD ngày 16 tháng 04 năm 2024 của  
Bệnh viện Đa liễu Đà Nẵng)

Stt	Danh mục	Yêu cầu cơ bản về thông số kỹ thuật, cung cấp lắp đặt, bảo hành (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Số lượng
<b>Trang thiết bị y tế</b>				
1	Van đồng hồ oxy	Van điều áp oxy bao gồm: . Đồng hồ đo áp suất khí vào (in G) . Đồng hồ đo áp suất khí ra (out G) . Núm vặn điều chỉnh khí . Cổng vào (in) . Cổng ra 8.0mm (out) . Cổng RF V	Cái	1
2	Kiểm định và sạc bình oxy	Kiểm định và sạc bình oxy y tế dung tích 40 lít	Bình	1
<b>Vật tư tiêu hao</b>				
3	Que đũa lưỡi gỗ	Que đũa lưỡi gỗ tiết trùng y tế sử dụng một lần, thô mịn, đồng nhất, độ nhọn cao, an toàn trong khám chữa bệnh	Cái	500
4	Thạch Mueller Hinton	Môi trường đổ sẵn trên đĩa petri Φ 90mm. Môi trường thực hiện kháng sinh đồ vi khuẩn để mọc	Đĩa	30
5	Thạch nâu có VCN	Môi trường đổ sẵn trên đĩa petri Φ 90mm. Môi trường nuôi cấy chọn lọc được dùng phân lập chọn lọc vi khuẩn Neisseria	Đĩa	30
6	Thạch nâu có bổ sung yếu tố X, V	Môi trường đổ sẵn trên đĩa petri Φ 90mm. Môi trường nuôi cấy không chọn lọc được dùng phân lập vi khuẩn khó mọc	Đĩa	60
7	Thạch Chromagar	Môi trường đổ sẵn trên đĩa petri Φ 90mm. Môi trường nuôi cấy phân biệt được dùng phân lập vi khuẩn gây nhiễm trùng tiêu	Đĩa	30
8	Thạch Chromagar Candida	Môi trường đổ sẵn trên đĩa petri Φ 90mm. Môi trường nuôi cấy phân biệt được dùng phân lập vi khuẩn gây nhiễm trùng tiêu	Đĩa	20
9	Bộ nhuộm Ziehl Neelsen	Bộ nhuộm Ziehl Neelsen tìm vi khuẩn kháng acid cồn. Gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Carbon Fuchsin, Alcohol acid và Methylen Blue	Đĩa	1
10	Bộ thuốc nhuộm gram	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Gram. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Crystal Violet, Lugol, Alcohol và Safranin.	Bộ	3
11	Thuốc nhuộm Giemsa	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Giemsa. Chai 100ml hoặc tương đương	Chai	2
12	Thạch chứa môi	Môi trường đổ sẵn trên đĩa petri Φ 90mm. Môi trường	Bộ	1

Stt	Danh mục	Yêu cầu cơ bản về thông số kỹ thuật, cung cấp lắp đặt, bảo hành (hoặc tương đương)	Đơn vị tính	Số lượng
	trường nuôi cấy - huyết tương thô đông khô	nuôi cấy dùng thực hiện thử nghiệm coagulase bằng huyết thô đông khô để định danh Staphylococcus		
13	Ống nghiệm EDTA	.Mục đích: sử dụng lấy mẫu cho xét nghiệm huyết học .Chất kháng đông: EDTA K2 .Chất liệu: Được làm bằng nhựa PP, nắp cao su .Kích thước $\geq 12 \times 75$ mm. Thể tích mẫu: 2ml .Vạch thể tích trên thân ống cho dung tích chính xác. .Chịu được lực quay ly tâm gia tốc $\geq 3.000$ vòng/phút trong thời gian từ 5 - 10 phút.	Cái	9.600
14	Khay giếng sâu pha loãng 96 đáy	Khay pha loãng 96 giếng, đáy U Quy cách: 1 khay/ 1 túi	Cái	20
15	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamide, số 4/0	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid, số 4/0, kim tam giác, chỉ dùng ngoài	Sợi	1.200

**Ghi chú:** Đặc tính kỹ thuật quy định trong danh mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế các Đơn vị cung cấp. Các Đơn vị có thể chào giá hàng hóa có đặc tính kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn.



**Phụ lục 2**  
**MẪU BÁO GIÁ**

*(Đính kèm Thư mời chào giá số /BVDL-KD ngày tháng 04 năm 2024 của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng)*

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Da liễu Đà Nẵng, chúng tôi, Công ty .....*[Ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh; mã số thuế doanh nghiệp]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị và dịch vụ y tế liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế, y dụng cụ <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/ khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1										
2										
n										

*(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)*

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:            ngày, kể từ ngày            tháng            năm            *[Ghi cụ thể ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*

3. Chúng tôi cam kết :

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

, ngày            tháng            năm  
**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**  
*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)*

**Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
  - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
  - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
  - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
  - (5) , (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
  - (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
  - (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
  - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
  - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
  - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài. Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
  - (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.
- Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.